

# BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

NĂM  
2015

Số: 01/2015/BBH-ĐHĐCĐ-CKCT

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2015

**Tên doanh nghiệp** : Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

**Giấy phép thành lập và hoạt động** : Số 107/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu ngày 01/7/2009, giấy phép điều chỉnh số 75/GPĐC-UBCK ngày 29/02/2012

**Trụ sở chính** : Số 306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

**Địa điểm họp Đại hội** : Khách sạn Sheraton Hà Nội - K5 Nghi Tàm, 11 Xuân Diệu, Tây Hồ, Hà Nội

**Thời gian tổ chức Đại hội** : Từ 14h00' ngày 20 tháng 4 năm 2015

**Thành phần tham dự Đại hội** : Cổ đông của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 19/3/2015;

Khách mời, phóng viên thông tấn báo chí, phát thanh và truyền hình đến đưa tin.

## DIỄN BIẾN TÓM TẮT ĐẠI HỘI:

### I. Khai mạc Đại hội và báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

#### 1. Khai mạc đại hội

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Minh Giang – Ban Tổ chức Đại hội đọc diễn văn khai mạc Đại hội.

#### 2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

Đại hội đã nghe Ông Chu Mạnh Hiền – Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tới 14h30' ngày 20/4/2015 như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 78.956.614 cổ phần (*Bảy mươi tám triệu, chín trăm năm mươi sáu nghìn, sáu trăm mười bốn cổ phần*);

- Cổ đông mời tham dự gồm: Toàn bộ cổ đông của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 19/3/2015;
- Tổng số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội: 69 người, sở hữu và đại diện cho tổng số 60.075.481 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 76,087% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Trong đó:

Cổ đông tham dự trực tiếp: 37 người;

Đại biểu được ủy quyền: 32 người.

Các đại biểu là cổ đông sở hữu cổ phần hoặc người được ủy quyền có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội.

Theo Khoản 1 Điều 102 của Luật Doanh nghiệp 2005 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

**II. Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ biểu quyết tại Đại hội, bầu Đoàn Chủ tọa và Ban Kiểm phiếu, thông qua chương trình và quy chế làm việc của Đại hội**

1. Đại hội đã nghe Ông Chu Mạnh Hiền – Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ biểu quyết tại Đại hội.
2. Đại hội tiến hành bầu Đoàn Chủ tọa, chỉ định Ban Thư ký và bầu Ban Kiểm phiếu

**Bầu Đoàn Chủ tọa bao gồm:**

- Ông Vũ Hùng Sơn

*Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Chứng khoán Công thương*

- Ông Đỗ Linh Phương

*Ủy viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty Chứng khoán Công thương*

- Ông Bạch Nguyễn Vũ

*Ủy viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty Chứng khoán Công thương*

**Chủ tọa Đại hội: Ông Vũ Hùng Sơn**



*Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Đoàn Chủ tọa với tỷ lệ biểu quyết 100% đồng ý.*

**Đoàn Chủ tọa chỉ định Ban Thư ký Đại hội gồm:**

- Bà Phạm Mai Anh : Thư ký Công ty
- Ông Hoàng Văn Nam : Chuyên viên phòng TV TCDN

**Bầu Ban kiểm phiếu bao gồm:**

- Ông Chu Mạnh Hiền : Phụ trách phòng TV TCDN – Trưởng ban
- Ông Võ An Hải : Phụ trách phòng KTKSNB – Thành viên
- Bà Thái Thị Minh Tâm : Trưởng phòng DVCK – Thành viên

*Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết 100% đồng ý.*

**3. Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội**

- Đại hội đã nghe Ông Vũ Hùng Sơn – Chủ tọa Đại hội, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Chứng khoán Công thương trình bày tóm tắt Chương trình Đại hội.

*Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% đồng ý.*

- Đại hội đã nghe Ông Bạch Nguyễn Vũ – Ủy viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty Chứng khoán Công thương, trình bày Quy chế làm việc của Đại hội.

*Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% đồng ý.*

**III. Các nội dung chính của Đại hội**

1. Đại hội đã nghe Ông Vũ Hùng Sơn – Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty trình bày Báo cáo của Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty năm 2014, định hướng kinh doanh năm 2015.
2. Đại hội đã nghe Bà Phan Hải Sâm – Kế toán trưởng Công ty trình bày Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán; Tờ trình Phương án phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức, trích lập các Quỹ năm tài chính 2014 và thù lao, thưởng của HĐQT, BKS năm 2014.

3. Đại hội đã nghe Ông Bạch Nguyễn Vũ – Ủy viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty trình bày tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014.
4. Đại hội đã nghe Ông Đinh Huy Kiên – Trưởng Ban Kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát (“BKS”) về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2014 và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015.
5. Đại hội đã nghe Ông Đỗ Linh Phương – Ủy viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty trình bày Tờ trình về Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2015.
6. Đại hội đã nghe Ông Bạch Nguyễn Vũ – Ủy viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty trình bày Tờ trình lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty; Tờ trình về mức thù lao, thưởng của HĐQT, BKS năm 2015.
7. Đại hội đã nghe Ông Đỗ Trần Quý - Phó phòng Quản lý nhân sự và mạng lưới – Khối Nhân sự - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam công bố Quyết định số 514/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 về việc đề cán bộ thôi làm người đại diện phần vốn Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam tại Công ty Chứng khoán Công thương và Quyết định số 516/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 về việc cử người đại diện phần vốn Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam tại Công ty Chứng khoán Công thương, theo đó:
  - Ông Vũ Hùng Sơn – Phó Phòng Dịch vụ Nhân sự - Khối Nhân sự - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam kiêm Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Chứng khoán Công thương thôi làm người đại diện 40% phần vốn của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam tại Công ty Chứng khoán Công thương;
  - Bà Nguyễn Thúy Hà – Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đống Đa kiêm Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Chứng khoán Công thương thôi làm người đại diện 30% phần vốn của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam tại Công ty Chứng khoán Công thương;
  - Ông Hạ Quang Vũ – Trưởng Phòng Dịch vụ Nhân sự - Khối Nhân sự - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam làm người đại diện 40% phần vốn của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam tại Công ty Chứng khoán Công thương;



- Ông Khổng Phan Đức – Phó Phòng Thị trường vốn - Khối Kinh doanh vốn và thị trường - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam làm người đại diện 30% phần vốn của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam tại Công ty Chứng khoán Công thương.
8. Đại hội đã nghe Ông Vũ Hùng Sơn - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty trình bày Tờ trình về nhân sự thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 – 2019.
- Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình về nhân sự thành viên HĐQT, thông qua việc từ nhiệm chức vụ thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 – 2019 của các Ông/Bà có tên sau:
    - + Ông Vũ Hùng Sơn
    - + Ông Đỗ Linh Phương
    - + Bà Nguyễn Thúy Hà
    - + Ông Bạch Nguyễn Vũ

*Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 99,765% Đồng ý; 0,235% Không đồng ý; 0% Không có ý kiến.*
  - Đại hội đã biểu quyết thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 – 2019, thông qua số lượng thành viên bầu bổ sung vào HĐQT:
    - + Số lượng thành viên bầu bổ sung vào HĐQT: 04 (bốn) thành viên.

*Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 99,765% Đồng ý; 0,235% Không đồng ý; 0% Không có ý kiến.*
  - Đại hội đã biểu quyết thông qua Danh sách ứng cử viên để Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 – 2019 gồm:
    - + Ông Khổng Phan Đức
    - + Ông Vũ Anh Đức
    - + Bà Nguyễn Thị Minh Hằng
    - + Ông Hạ Quang Vũ

*Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 99,765% Đồng ý; 0,235% Không đồng ý; 0% Không có ý kiến.*
9. Đại hội đã nghe Ông Chu Mạnh Hiền – Trưởng ban kiểm phiếu trình bày Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2014 - 2019.

*Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị với tỷ lệ biểu quyết 100% đồng ý.*

#### **IV. Thảo luận và ý kiến của cổ đông**

Đoàn Chủ tọa và Đại hội đã lắng nghe các ý kiến của các cổ đông và tiến hành thảo luận về nội dung các báo cáo, tờ trình đã được trình bày tại Đại hội. Đại hội đã thống nhất các nội dung trình bày, giải thích tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

#### **V. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội**

Đại hội đã nghe Ông Chu Mạnh Hiền – Trưởng ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội như sau:

##### **1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty năm 2014, định hướng kinh doanh năm 2015:**

- **Tổng số phiếu gửi lấy ý kiến:** 90 phiếu, đại diện cho 60.194.660 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.
- **Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về:** 84 phiếu, đại diện cho 60.167.095 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,954 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết gửi lấy ý kiến;

Trong đó:

- + Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 84 phiếu, đại diện cho 60.167.095 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về;
- + Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.
- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: 60.167.095 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,954% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

##### **2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán:**



- **Tổng số phiếu gửi lấy ý kiến:** 90 phiếu, đại diện cho 60.194.660 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.
- **Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về:** 84 phiếu, đại diện cho 60.167.095 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,954% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết gửi lấy ý kiến;

Trong đó:

- + Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 84 phiếu, đại diện cho 60.167.095 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về;
- + Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.
- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: 60.167.095 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,954% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

**3. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức, trích lập các Quỹ năm tài chính 2014 và thù lao, thưởng của HĐQT, BKS năm 2014:**

- **Tổng số phiếu gửi lấy ý kiến:** 90 phiếu, đại diện cho 60.194.660 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.
- **Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về:** 84 phiếu, đại diện cho 60.167.095 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,954% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết gửi lấy ý kiến;

Trong đó:

- + Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 84 phiếu, đại diện cho 60.167.095 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,954% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về;
- + Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: 60.023.095 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,715% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là: 143.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,238% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,001% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

#### **4. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014:**

- **Tổng số phiếu gửi lấy ý kiến:** 90 phiếu, đại diện cho 60.194.660 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.
- **Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về:** 84 phiếu, đại diện cho 60.167.095 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,954% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết gửi lấy ý kiến;

##### Trong đó:

- + Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 82 phiếu, đại diện cho 60.152.995 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,977% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về;
- + Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 2 phiếu, đại diện cho 14.100 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,023% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.
- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: 60.000.995 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,678% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là: 151.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,252% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,001% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

#### **5. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2014 và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015:**

- **Tổng số phiếu gửi lấy ý kiến:** 90 phiếu, đại diện cho 60.194.660 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.



- **Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về:** 84 phiếu, đại diện cho 60.167.095 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,954 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết gửi lấy ý kiến;

Trong đó:

- + Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 84 phiếu, đại diện cho 60.167.095 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về;
- + Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.
- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: 60.160.595 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,943% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 6.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,011% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

**6. Thông qua Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2015:**

- **Tổng số phiếu gửi lấy ý kiến:** 90 phiếu, đại diện cho 60.194.660 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.
- **Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về:** 84 phiếu, đại diện cho 60.167.095 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,954% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết gửi lấy ý kiến;

Trong đó:

- + Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 84 phiếu, đại diện cho 60.167.095 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về;
- + Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.
- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: 60.146.195 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,919% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 20.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,035% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

#### 7. Thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015:

- **Tổng số phiếu gửi lấy ý kiến:** 90 phiếu, đại diện cho 60.194.660 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.
- **Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về:** 84 phiếu, đại diện cho 60.167.095 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,954 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết gửi lấy ý kiến;

##### Trong đó:

- + Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 84 phiếu, đại diện cho 60.167.095 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về;
- + Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.
- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: 60.160.295 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,943% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 6.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,011% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

#### 8. Thông qua mức thù lao, thưởng của HĐQT, BKS năm 2015:

- **Tổng số phiếu gửi lấy ý kiến:** 90 phiếu, đại diện cho 60.194.660 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.
- **Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về:** 84 phiếu, đại diện cho 60.167.095 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,954 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết gửi lấy ý kiến;

##### Trong đó:

- + Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 84 phiếu, đại diện cho 60.167.095 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về;



- + Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.
- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: 59.986.695 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,655% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là: 153.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,254% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 27.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,046% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

## **VI. Kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2014 – 2019**

Đại hội đã tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2014 – 2019.

### **1. Kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị:**

Đại hội đã nghe Ông Chu Mạnh Hiền – Trưởng ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2014 – 2019 như sau:

<b>Họ và tên</b>	<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>Đạt tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự</b>
Ông Hạ Quang Vũ	61.542.579	102,239%
Ông Không Phan Đức	60.553.859	100,597%
Ông Vũ Anh Đức	59.050.351	98,099%
Bà Nguyễn Thị Minh Hằng	58.886.351	97,827%

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam, các Ông/Bà có tên sau đây đã trúng cử bổ sung làm thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam nhiệm kỳ 2014 – 2019:

- (1) Ông Hạ Quang Vũ
- (2) Ông Không Phan Đức
- (3) Ông Vũ Anh Đức
- (4) Bà Nguyễn Thị Minh Hằng

## **2. Công bố kết quả bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị và phê chuẩn việc HĐQT bổ nhiệm Tổng Giám đốc**

Căn cứ kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2014 – 2019, Đơn xin từ nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty của Ông Vũ Hùng Sơn và Đơn xin từ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty của Ông Đỗ Linh Phương, Hội đồng Quản trị đã tổ chức phiên họp Hội đồng Quản trị để bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị mới, thông qua việc từ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc của Ông Đỗ Linh Phương và bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới. Kết quả đã được công bố tại Đại hội như sau:

- Hội đồng Quản trị đã bầu Ông Hạ Quang Vũ làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị với số phiếu biểu quyết đồng ý của 5/5 thành viên Hội đồng Quản trị dự họp.
- Hội đồng Quản trị đã thông qua việc từ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc của Ông Đỗ Linh Phương và bổ nhiệm Ông Khổng Phan Đức làm Tổng Giám đốc Công ty với số phiếu biểu quyết đồng ý của 5/5 thành viên Hội đồng Quản trị dự họp.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết phê chuẩn việc HĐQT bổ nhiệm Ông Khổng Phan Đức là Tổng Giám đốc Công ty với tỷ lệ biểu quyết thông qua: 99,765% Đồng ý; 0,235% Không đồng ý; 0% Không có ý kiến.*

## **VII. Nội dung phát sinh ngoài chương trình Đại hội đã được thông qua:**

Không có

## **VIII. Các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua**

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty năm 2014, định hướng kinh doanh năm 2015;
2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán;
3. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức, trích lập các Quỹ năm tài chính 2014 và thù lao, thưởng của HĐQT, BKS năm 2014;
4. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014;
5. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2014 và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015;
6. Thông qua Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2015;
7. Thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán BCTC năm 2015;
8. Thông qua mức thù lao, thưởng của HĐQT, BKS năm 2015;



9. Thông qua tờ trình về nhân sự HĐQT nhiệm kỳ 2014 – 2019, thông qua việc từ nhiệm chức vụ thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 – 2019 của các Ông/Bà: Ông Vũ Hùng Sơn, Ông Đỗ Linh Phương, Bà Nguyễn Thúy Hà, Ông Bạch Nguyễn Vũ.
10. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 – 2019.
11. Thông qua việc HĐQT bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty.

#### **IX. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội**

- Bà Phạm Mai Anh thay mặt Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
- Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% đồng ý. Đại hội nhất trí Biên bản và Nghị quyết Đại hội sẽ được gửi tới cổ đông bằng cách Công ty đăng lên website của Công ty.

Biên bản được lập hồi 17h45' ngày 20/4/2015 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam kết thúc chương trình Đại hội.

#### **THƯ KÝ GHI BIÊN BẢN**



**Phạm Mai Anh**



**Hoàng Văn Nam**



**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Vũ Hùng Sơn**

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**

**NĂM**  
**2015**

Số: 01/2015/NQ-ĐHĐCĐ-CKCT

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2015

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại kỳ họp lần thứ VIII, Quốc hội khóa XI ngày 29/11/2005;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam;
- Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 20/04/2015;
- Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam ngày 20/04/2015;

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Nhất trí thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty năm 2014, định hướng kinh doanh năm 2015.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99,954% Đồng ý;                      0% Không đồng ý;                      0% Không có ý kiến.

**Điều 2.** Nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

	Đơn vị tính: Đồng	
	Chỉ tiêu	Số tiền
1.	Tổng tài sản	1.139.278.195.672
2.	Nợ phải trả	213.282.469.410



	<i>Đơn vị tính: Đồng</i>
Chỉ tiêu	Số tiền
3. <u>Vốn chủ sở hữu, trong đó:</u>	925.995.726.262
- <u>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</u>	789.934.000.000
- <u>Thặng dư vốn cổ phần</u>	6.273.512.734
- <u>Vốn khác của chủ sở hữu</u>	14.178.547.272
- <u>Quỹ dự phòng tài chính</u>	14.178.547.272
- <u>Cổ phiếu quỹ (*)</u>	(255.742.104)
- <u>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</u>	101.686.861.088
4. <u>Tổng doanh thu</u> <i>(=Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh + Thu nhập khác)</i>	177.502.157.649
5. <u>Tổng chi phí</u> <i>(=Chi phí hoạt động kinh doanh + Chi phí Quản lý doanh nghiệp + Chi phí khác)</i>	94.331.997.104
6. <u>Lợi nhuận trước thuế</u>	83.170.160.545
7. <u>Lợi nhuận sau thuế</u>	66.449.571.245

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99,954% Đồng ý;                      0% Không đồng ý;                      0% Không có ý kiến.

**Điều 3.** Nhất trí thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức, trích lập các Quỹ năm tài chính 2014 và thù lao, thưởng của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2014 như sau:

	<i>Đơn vị tính: Đồng</i>
Nội dung	Số tiền
1. <u>Lợi nhuận sau thuế năm 2014</u>	66.449.571.245
2. <u>Trích Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ (5% LNST)</u>	3.322.478.562
3. <u>Trích Quỹ dự phòng Tài chính (5% LNST)</u>	3.322.478.562
4. <u>Trích Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi</u>	7.003.574.380
5. <u>Trích thù lao, thưởng HĐQT, BKS</u>	739.349.219
6. <u>Chi trả cổ tức (6,0% bằng cổ phiếu) (*)</u>	47.373.970.000
7. <u>Lợi nhuận sau thuế năm 2014 còn lại chưa chia</u>	4.687.720.522

*(\*) Số tiền chi trả cổ tức tạm tính bằng tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành (tính theo mệnh giá) để chi trả cổ tức với tỷ lệ 6,0% bằng cổ phiếu, tính trên cơ sở số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2015. Số liệu hạch toán cụ thể sẽ căn cứ vào kết quả sau khi thực hiện phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 6,0% mệnh giá của Công ty.*

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99,715% Đồng ý; 0,238% Không đồng ý; 0,001% Không có ý kiến.

**Điều 4.** Nhất trí thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014 với một số nội dung chính sau:

- Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu : 6%, tương ứng với tỷ lệ thực hiện quyền là 100:6 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sẽ được nhận cổ tức là 6 cổ phiếu mới)
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 78.956.614 cổ phiếu (tại ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2015)
- Số lượng phát hành dự kiến : 4.737.397 cổ phiếu
- Nguồn vốn thực hiện : Từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2014
- Thời gian phát hành dự kiến : Trong năm 2015 (Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm cụ thể sau khi nhận được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)
- Xử lý cổ phiếu lẻ : Số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức mỗi cổ đông nhận được sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ và không thực hiện.
- Lưu ký và Niêm yết cổ phiếu : Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam, trong trường hợp cần thiết, thực hiện việc bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh chi tiết phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế; thực hiện các công việc liên quan để



hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014 theo quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

(Chi tiết phương án theo nội dung Tờ trình đính kèm).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99,678% Đồng ý; 0,252% Không đồng ý; 0,001% Không có ý kiến.

**Điều 5.** Nhất trí thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2014 và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99,943% Đồng ý; 0% Không đồng ý; 0,011% Không có ý kiến.

**Điều 6.** Nhất trí thông qua Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2015 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Số tiền
1. Tổng doanh thu (=DTT về hoạt động kinh doanh + Thu nhập khác)	170.000.000.000
2. Tổng chi phí (=CP hoạt động kinh doanh + CP Quản lý doanh nghiệp + Chi phí khác) <i>Trong đó chi phí lương hàng năm của Công ty thực hiện theo hướng dẫn và phê duyệt của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam</i>	85.000.000.000
3. Lợi nhuận trước thuế	85.000.000.000
4. Lợi nhuận sau thuế	66.000.000.000
5. Tỷ lệ Cổ tức (%)	6% đến 8%

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99,919% Đồng ý; 0% Không đồng ý; 0,035% Không có ý kiến.

**Điều 7.** Nhất trí ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam lựa chọn một công ty kiểm toán trong các công ty kiểm toán sau đây hoặc công ty kiểm toán có năng lực tương đương danh sách công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2015 để kiểm toán báo

cáo tài chính năm 2015 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN);
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- Công ty TNHH Kiểm toán Nhân tâm việt.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99,943% Đồng ý;                      0% Không đồng ý;                      0,011% Không có ý kiến.

**Điều 8.** Nhất trí thông qua mức thù lao, thưởng của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2015 như sau:

- Tối đa 2% lợi nhuận sau thuế năm 2015.
- Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định việc phân phối cho các thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban kiểm soát.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99,655% Đồng ý;                      0,254% Không đồng ý;                      0,046% Không có ý kiến.

**Điều 9.** Nhất trí thông qua Tờ trình về nhân sự Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam nhiệm kỳ 2014 – 2019, thông qua việc từ nhiệm chức vụ thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 – 2019 của các Ông/Bà:

- Ông Vũ Hùng Sơn
- Ông Đỗ Linh Phương
- Bà Nguyễn Thúy Hà
- Ông Bạch Nguyễn Vũ

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99,765% Đồng ý;                      0,235% Không đồng ý;                      0% Không có ý kiến.

**Điều 10.** Phê chuẩn kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2014 – 2019 gồm các Ông/Bà:

- Ông Hạ Quang Vũ - Chủ tịch Hội đồng Quản trị



- Ông Khổng Phan Đức
- Ông Vũ Anh Đức
- Bà Nguyễn Thị Minh Hằng

**Điều 11.** Phê chuẩn việc Hội đồng Quản trị bổ nhiệm Ông Khổng Phan Đức làm Tổng Giám đốc Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99,765% Đồng ý;            0,235% Không đồng ý;            0% Không có ý kiến.

**Điều 12.** Điều khoản thi hành:

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam tổ chức triển khai và giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết của Đại hội.
- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết 100% tán thành thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/04/2015. Các Ông/Bà thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trên cơ sở tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam.

TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TOA ĐẠI HỘI  
  
Vũ Hùng Sơn

# BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**NĂM  
2015**

**Kính thưa Quý cổ đông,**

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty trong năm 2014 và định hướng kinh doanh của Công ty trong năm 2015.

## **I. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2014**

### **1. Tổng quan thị trường**

Năm 2014, kinh tế thế giới phục hồi với tốc độ chậm và tiềm ẩn nhiều nguy cơ bất ổn do các cuộc khủng hoảng địa chính trị, xung đột leo thang. Bên cạnh kinh tế Mỹ với triển vọng tăng trưởng khả quan, kinh tế Châu Âu tăng trưởng chậm do ảnh hưởng của chính sách thắt chặt tiền tệ, kinh tế Trung Quốc đối mặt với nỗi lo giảm phát, kinh tế Nhật Bản chịu ảnh hưởng tiêu cực của việc nâng thuế tiêu thụ,.. Kinh tế trong nước chịu nhiều áp lực nhưng bước đầu cũng có một số tín hiệu tích cực. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2014 tăng 5,98%, cao hơn so với mức tăng 5,42% của năm 2013 nhờ vào gia tăng trong lĩnh vực xuất khẩu; CPI bình quân tăng 4,09% so với bình quân năm 2013. Lạm phát được kiểm soát ở mức thấp, cán cân thanh toán thặng dư, thị trường ngoại hối khá ổn định, tỷ giá USD/VND chỉ tăng 1% trong cả năm,...

Diễn biến của thị trường chứng khoán và môi trường kinh doanh năm 2014 không thuận lợi như dự báo ban đầu do ảnh hưởng của một số thông tin bất lợi như tình hình căng thẳng ở Biển Đông, giá dầu quốc tế giảm mạnh, tác động từ việc ban hành các quy định mới như Thông tư 36/2014/TT-NHNN,... Mặt bằng lãi suất giảm mạnh so với cùng kỳ năm trước ở tất cả các kỳ hạn, cụ thể là lãi suất kỳ hạn 01 tháng giảm từ 6%/năm xuống còn 4,5%/năm, 12 tháng giảm từ 7,5%/năm xuống còn 6%/năm; Lãi suất Trái phiếu Chính phủ trên thị trường sơ cấp giảm từ 7,6%/năm xuống còn 4,6%/năm đối với kỳ hạn 3 năm; Lãi suất Trái phiếu doanh nghiệp cũng giảm từ mức 11%- 12% xuống còn khoảng 10%. Thị trường chứng khoán có nhiều biến động. Tuy nhiên, nhờ quá trình tái cơ cấu hệ thống tổ chức tín dụng và môi trường kinh tế vĩ mô ổn định, thanh khoản hệ thống dồi dào,.. đã phần nào tác động làm giảm áp lực, góp phần nâng đỡ thị trường. Tại ngày 31/12/2014, chỉ số VNIndex đạt 545,63 điểm, tăng 8,12% so với cuối năm 2013,



còn chỉ số HNXIndex đạt 82,98 điểm, tăng 22,32% so với cuối năm 2013. Theo số liệu của UBCKNN, tính đến ngày 08/12/2014, tổng giá trị giao dịch toàn thị trường đạt 1.164 nghìn tỷ đồng, tăng 90% so với năm 2013; tổng giá trị niêm yết cổ phiếu, chứng chỉ quỹ là 425 nghìn tỷ đồng, tăng 19% so với năm 2013. Mức vốn hóa thị trường tính đến ngày 08/12/2014 đạt khoảng 1.156 nghìn tỷ đồng, tăng 21,77% so với năm 2013 và tương đương 32,24% GDP. Trong năm 2014, các cơ quan quản lý đã tiến hành rà soát đánh giá các chỉ số tài chính để phân loại và tái cấu trúc các tổ chức kinh doanh chứng khoán đạt kết quả tốt. Các sản phẩm mới cũng được nghiên cứu triển khai như sản phẩm ETF, quỹ hưu trí tự nguyện, quỹ hưu trí bổ sung, đặc biệt dự thảo Nghị định về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh đang trong quá trình thảo luận là bước tiến quan trọng trong việc tạo ra hành lang pháp lý cho việc triển khai các sản phẩm mới, tăng sức hấp dẫn cũng như góp phần đưa thị trường chứng khoán Việt Nam phát triển ở một tầm cao mới.

Đối với Công ty Chứng khoán Công thương (VietinBankSc), nhờ chiến lược linh hoạt bám sát diễn biến thị trường và chuyển mạnh sang mảng dịch vụ để tăng thu phí nên trong bối cảnh thị trường diễn biến không thuận lợi, doanh thu từ hoạt động môi giới tăng 78,8% so với năm 2013, doanh thu hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp tăng 227,7% so với năm 2013. Bên cạnh đó, công tác quản trị rủi ro được tăng cường từ khâu soạn thảo và ban hành quy trình, quy chế đến giám sát thực hiện nên mặc dù thị trường diễn biến phức tạp, hoạt động của Công ty vẫn diễn ra an toàn, đảm bảo hiệu quả vốn của nhà đầu tư.

## **2. Công tác quản lý và điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành**

Về hoạt động kinh doanh nói chung: Trong năm 2014, Hội đồng Quản trị đã thực hiện họp định kỳ hàng tháng để nghe báo cáo của Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động trong tháng đồng thời có các chỉ đạo kịp thời về chủ trương, giải pháp để hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh. Trong đó bên cạnh việc kiên trì đầu tư cẩn trọng trong dài hạn và đẩy mạnh hoạt động cung cấp dịch vụ để tăng thu phí như định hướng đã đề ra năm trước, Hội đồng Quản trị tiếp tục chỉ đạo Ban Điều hành và các Phòng/Ban/Chi nhánh thực hiện chiến lược đầu tư linh hoạt theo diễn biến thị trường. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ, phát triển mạng lưới khách hàng trên cơ sở mạng lưới Chi nhánh của Ngân hàng mẹ. Đổi mới và chuẩn hóa hoạt động dịch vụ chứng khoán của Công ty đảm bảo phục vụ khách hàng nhanh gọn, chu đáo. Tiến hành nghiên cứu triển khai việc cải tiến hệ thống công nghệ thông tin tăng tiện ích cho nhà đầu tư. Tăng cường đào tạo và phát triển đội ngũ nhân viên môi giới và bán hàng chuyên nghiệp, luôn cập nhật các xu thế sản phẩm dịch vụ mới để tăng chất lượng dịch vụ, đón đầu nhu cầu giao dịch của nhà đầu tư.



Năm 2014, nhân sự chủ chốt của VietinBankSc có sự thay đổi, theo đó Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đã bầu ra Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2014-2019 với 05 thành viên, trong đó có 03 thành viên mới. Bên cạnh đó VietinBankSc cũng đã thực hiện cơ cấu lại nhân sự Ban Điều hành theo hướng bổ sung, mang lại nhiều thay đổi tích cực cho bộ máy quản trị và chiến lược phát triển kinh doanh của Công ty.

Năm 2014, VietinBankSc đã ban hành Quy định khung Quản trị rủi ro, nâng tầm quản trị rủi ro bài bản, hệ thống và toàn diện hơn, thiết lập các công cụ kiểm soát rủi ro hiệu quả. Bên cạnh đó, các quy định quản trị nội bộ được ban hành, rà soát, sửa đổi bổ sung, qua đó nhận diện và kiểm soát chặt chẽ các vấn đề còn tồn tại hoặc có thể phát sinh, góp phần giảm thiểu rủi ro. Do đó mặc dù thị trường diễn biến phức tạp, nguy cơ mất ổn định và rủi ro cao đối với hoạt động đầu tư của khách hàng, các hoạt động kinh doanh của VietinBankSc vẫn diễn ra an toàn và hiệu quả.

Tuy nhiên, Công ty vẫn còn một số hạn chế trong hoạt động kinh doanh như cơ cấu khách hàng còn chưa hợp lý; số lượng nhân sự bị hạn chế theo quy định của Ngân hàng mẹ; quy mô vốn điều lệ còn nhỏ so với các công ty chứng khoán khác, ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh của Công ty trên thị trường và việc hoạt động trên thị trường chứng khoán phái sinh;...

### 3. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2014

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2014		
	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2014	Tỷ lệ (*)
<b>I. Doanh thu</b>	<b>177.266</b>	<b>117.000</b>	<b>151,51%</b>
1. Doanh thu môi giới	53.961	30.000	179,87%
2. Doanh thu từ hoạt động tự doanh (đầu tư chứng khoán, góp vốn)	58.407	51.000	114,52%
3. Doanh thu bảo lãnh phát hành chứng khoán	300	900	33,33%
4. Doanh thu đại lý phát hành chứng khoán	1.910	100	1.910,00%
5. Doanh thu từ hoạt động tư vấn	30.095	11.000	273,59%
6. Doanh thu lưu ký chứng khoán	4.782	6.000	79,70%
7. Doanh thu khác	27.811	18.000	154,51%
<b>II. Các khoản giảm trừ doanh thu</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>-</b>
<b>III. Chi phí</b>	<b>94.328</b>	<b>47.000</b>	<b>200,70%</b>
1. Chi phí hoạt động kinh doanh	60.709	-	-
2. Chi phí quản lý doanh nghiệp	33.619	-	-



Chỉ tiêu	Năm 2014		
	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2014	Tỷ lệ (*)
<b>IV. Lợi nhuận khác</b>	<b>232</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>V. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>83.170</b>	<b>70.000</b>	<b>118,81%</b>
1. Thuế thu nhập doanh nghiệp	16.721	16.000	104,51%
2. Lợi nhuận sau thuế	66.450	54.000	123,06%

(\*) tỷ lệ = (thực hiện 2014/kế hoạch 2014)\*100%

#### 4. Đánh giá chung về kết quả kinh doanh

Kết thúc năm 2014: Tổng tài sản đạt 1.139,28 tỷ đồng, tăng 5,27% so với 31/12/2013 (1.082,27 tỷ đồng); lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 83,17 tỷ đồng, đạt 118,81% so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao (70 tỷ đồng). ROA đạt 5,83% và ROE đạt 7,18%.

Năm 2014 nhờ chiến lược linh hoạt bám sát diễn biến thị trường và chuyển mạnh sang mảng dịch vụ để tăng thu phí, doanh thu từ hoạt động môi giới đạt gần 54,0 tỷ đồng, tăng 78,8% so với năm 2013. Thị phần hoạt động môi giới đạt 1,8% so với toàn thị trường. Hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp đạt doanh thu gần 30,1 tỷ đồng, tăng 227,7% so với năm 2013. Tuy vậy, do một số khó khăn thách thức trong năm 2014 như trên, doanh thu từ hoạt động đầu tư góp vốn đạt gần 58,41 tỷ đồng, bằng 87,09% doanh thu năm 2013. Doanh thu bảo lãnh phát hành của VietinBankSc đạt 0,3 tỷ đồng, giảm 74,81% so với năm 2013 và tăng 20% so với năm 2012. Hoạt động lưu ký đạt doanh thu 4,78 tỷ đồng, giảm 17,01% so với năm 2013.

Trong bối cảnh đó, năm 2014 bên cạnh việc kiên trì đầu tư cần trọng trong dài hạn và đẩy mạnh hoạt động cung cấp dịch vụ để tăng thu phí như định hướng đã đề ra, VietinBankSc đã thực hiện chiến lược đầu tư linh hoạt theo diễn biến thị trường. Theo đó giảm tỷ trọng đầu tư cổ phiếu niêm yết và tích cực mở rộng, đẩy mạnh các hoạt động đầu tư trái phiếu, giao dịch kỳ hạn trái phiếu chính phủ, góp vốn nhằm đảm bảo các hoạt động kinh doanh diễn ra một cách ổn định, bền vững,... Việc cung cấp dịch vụ tiếp tục được đẩy mạnh, tận dụng thế mạnh của Ngân hàng mẹ để phát triển mạng lưới khách hàng, trong đó chú trọng các khách hàng là tổ chức, doanh nghiệp. Hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp đạt được những kết quả nhất định khi hoàn thành 45 hợp đồng tư vấn, tập trung vào việc tư vấn cổ phần hóa và tư vấn chuyển nhượng các khoản đầu tư tài chính, tư vấn phát hành trái phiếu thành công cho các đối tác lớn. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục cải tiến nhằm nâng cao chất lượng và đa dạng hóa dịch vụ, tăng cường công tác



quản trị rủi ro đảm bảo kinh doanh an toàn và hiệu quả. Tuy vậy, bên cạnh những thành tựu nhất định, Công ty vẫn đối mặt với những khó khăn thách thức. Lãi suất giảm khiến doanh thu từ kinh doanh nguồn giảm mạnh. Thị trường chứng khoán biến động cũng ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động đầu tư.

Song song với đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, công tác quản trị rủi ro được tăng cường trong mọi khâu và từng nghiệp vụ nên mặc dù thị trường diễn biến phức tạp nhưng hoạt động của Công ty vẫn diễn ra an toàn, hiệu quả.

## **5. Đánh giá các hoạt động kinh doanh chính**

### **5.1 Hoạt động tự doanh và bảo lãnh phát hành**

Nhận định thị trường có độ ổn định thấp nên năm 2014 VietinBankSc thực hiện chiến lược đầu tư linh hoạt theo diễn biến thị trường. Theo đó giảm tỷ trọng đầu tư cổ phiếu niêm yết và tích cực mở rộng, đẩy mạnh các hoạt động đầu tư trái phiếu, giao dịch kỳ hạn trái phiếu chính phủ, góp vốn nhằm đảm bảo các hoạt động kinh doanh diễn ra một cách ổn định, bền vững trong giai đoạn cuối Quý II và Quý IV khi thị trường khó khăn với nhiều thông tin bất lợi. Khi thị trường có dấu hiệu khởi sắc, VietinBankSc đã tận dụng các cơ hội đầu tư ngắn hạn. Tuy nhiên, do mặt bằng lãi suất giảm, thị trường chứng khoán chịu ảnh hưởng của việc giảm giá dầu, sự kiện Biển Đông,... cùng việc trích lập một số khoản đầu tư OTC đã ảnh hưởng đến doanh thu hoạt động tự doanh. Năm 2014, doanh thu hoạt động tự doanh đạt xấp xỉ 58,41 tỷ đồng, bằng 87,09% doanh thu năm 2013. Với hoạt động bảo lãnh phát hành, trong bối cảnh thị trường khó khăn, các công ty chứng khoán khác hầu như không có lãi từ mảng này, nhưng nhờ nỗ lực nắm bắt cơ hội đầu tư nên Công ty vẫn thực hiện bảo lãnh phát hành thành công 300 tỷ đồng trái phiếu, mang lại doanh thu 300 triệu đồng phí bảo lãnh phát hành.

### **5.2 Hoạt động môi giới chứng khoán**

Năm 2014, nhờ chiến lược tập trung vào mảng dịch vụ để tăng thu phí nên hoạt động môi giới chứng khoán của VietinBankSc đạt kết quả đột phá, doanh thu môi giới tăng mạnh 78,8% so với năm 2013, đạt trên 53,96 tỷ đồng. Thị phần hoạt động môi giới đạt 1,8% so với toàn thị trường. Trong năm VietinBankSc đã phát triển thêm 2.109 tài khoản và tính đến ngày 31/12/2014, số lượng tài khoản của nhà đầu tư đạt được là 54.956 tài khoản. Nhờ việc quản trị rủi ro tốt đối với hoạt động Môi giới chứng khoán và định hướng linh hoạt bám sát diễn biến thị trường nên trải qua các biến động trong năm, nhiều công ty chứng khoán bị thua lỗ, tổn thất nhưng hoạt động môi giới của Công ty vẫn diễn ra đảm bảo an toàn, hiệu quả mang lại cao.

### **5.3 Hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp**

Năm 2014 cũng là một năm thành công đối với hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp của VietinBankSc khi doanh thu tư vấn đạt xấp xỉ 30,1 tỷ đồng, tăng 227,7% so



với năm 2013. Số lượng hợp đồng Công ty đã hoàn thành trong năm là 45 hợp đồng, trong đó nhiều hợp đồng có giá trị cao với các đối tác lớn như Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC), Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, Tập đoàn Vingroup,... Với việc hợp tác chặt chẽ với các đơn vị trong hệ thống Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, Công ty đã và đang tiếp cận với các khách hàng tiềm năng trong các nghiệp vụ tư vấn cổ phần hóa, tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp,...

#### **5.4 Hoạt động dịch vụ chứng khoán**

Hoạt động Dịch vụ chứng khoán của Công ty được thiết kế an toàn song song với việc tiếp tục được triển khai, quản lý, giám sát tốt nên chất lượng dịch vụ được bảo đảm, không để xảy ra sai sót, tổn thất nào trong năm 2014. Các hoạt động quản lý cổ đông, lưu ký và thực hiện quyền cho nhà đầu tư, đại lý lưu ký và thanh toán lãi trái phiếu, mở tài khoản và thực hiện các dịch vụ cho khách hàng, v.v. được thực hiện nhanh gọn, chu đáo, hợp chuẩn. Doanh thu hoạt động lưu ký năm 2014 đạt 4,78 tỷ đồng.

### **6. Đánh giá các hoạt động hỗ trợ và quản trị rủi ro**

#### **6.1 Hoạt động nghiên cứu phân tích**

Bằng việc cung cấp các báo cáo phân tích, các khuyến nghị và nhận định thị trường đa dạng, có chiều sâu, hoạt động nghiên cứu và phân tích đang chứng tỏ vai trò là cánh tay đắc lực hỗ trợ nghiệp vụ tự doanh chứng khoán cũng như môi giới chứng khoán của VietinBankSc. Xác định tầm quan trọng của hoạt động này, năm 2014 Công ty tiếp tục tiến hành cải tổ bộ máy nhân sự nghiên cứu phân tích toàn diện, tuyển dụng các nhân sự có năng lực được đào tạo bài bản trong nước và nước ngoài; song song với việc chuyên nghiệp hóa hình thức và nội dung báo cáo, tăng cường hoạt động tìm hiểu thực tế và nghiên cứu doanh nghiệp, cung cấp các báo cáo ngành, báo cáo doanh nghiệp, báo cáo hàng ngày và trong tương lai là các báo cáo vĩ mô, báo cáo chiến lược đầu tư,... nhằm đưa ra nhiều lựa chọn đầu tư và cái nhìn đa chiều hơn về tình hình thị trường cho nhà đầu tư và hoạt động tự doanh của Công ty. Trên cơ sở xem xét thị trường một cách cẩn trọng, các khuyến nghị có thể là tham chiếu tin cậy cho khách hàng và bản thân Công ty để tham khảo đầu tư, tăng giá trị đầu tư và hạn chế rủi ro mất vốn.

#### **6.2 Công tác quản lý kế toán, tài chính**

Hoạt động tài chính kế toán của VietinBankSc trong năm đã hạch toán chính xác, trung thực, kịp thời, đầy đủ toàn bộ tài sản và quá trình kinh doanh của Công ty, biến động tiền gửi của khách hàng giao dịch chứng khoán. Phối hợp với các bộ phận liên quan trong việc theo dõi sát tình hình đầu tư của VietinBankSc, phục vụ kịp thời các yêu cầu về vốn theo đúng chế độ quy định. Quản lý các khoản mục chi phí của Công ty đảm bảo



tiết kiệm, chống lãng phí. Đồng thời cũng đã làm tốt công tác tham mưu cho Ban Điều hành trong các hoạt động tài chính, góp phần điều tiết và sử dụng đồng vốn của Công ty một cách an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật.

### **6.3 Hoạt động công nghệ thông tin**

Mảng công nghệ thông tin luôn đóng vai trò thiết yếu đối với hoạt động của VietinBankSc. Trong năm 2014, bộ phận công nghệ thông tin của Công ty đã thực hiện xây dựng và triển khai một số chức năng mới cho hệ thống kết nối ngân hàng với Ngân hàng mẹ, phối hợp với các bộ phận duy trì hệ thống kết nối chạy ổn định với khối lượng giao dịch thanh toán tăng mạnh so với năm 2013. Đồng thời quản lý và vận hành an toàn hệ thống, đảm bảo kết nối ổn định, liên tục với hai Sở Giao dịch Chứng khoán và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán, phục vụ tốt hoạt động giao dịch của Công ty cũng như các nhà đầu tư. Năm 2015, Công ty sẽ tiếp tục đầu tư vào hệ thống Core chứng khoán và Contact Center để hiện đại hóa hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin, nâng cao chất lượng dịch vụ và chăm sóc khách hàng, tiếp tục nâng cao tỷ lệ nhà đầu tư sử dụng dịch vụ giao dịch trực tuyến và giao dịch qua điện thoại tại Công ty để tiết kiệm được nhân công phục vụ và các chi phí khác, tăng năng suất lao động cho bộ phận môi giới và lưu ký chứng khoán.

### **6.4 Công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro**

Tiếp nối việc thành lập bộ phận quản trị rủi ro theo quy định tại Thông tư 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 của Bộ Tài chính và bộ phận kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng Quản trị vào cuối năm trước, năm 2014 VietinBankSc đã ban hành Quy định khung Quản trị rủi ro, nâng tầm quản trị rủi ro bài bản, hệ thống và toàn diện hơn, thiết lập các công cụ kiểm soát rủi ro hiệu quả giúp phát hiện và ngăn chặn rủi ro từ những giai đoạn sơ khai nhất. Bên cạnh đó Công ty cũng đã ban hành tương đối đầy đủ các quy trình nghiệp vụ kinh doanh cũng như các quy định về quản trị nội bộ, tiến hành công tác rà soát, sửa đổi, bổ sung và cập nhật kịp thời các quy định mới của pháp luật cũng như của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam nên các nghiệp vụ của Công ty đều được quản trị một cách chặt chẽ, an toàn.

### **6.5 Quản lý công tác tổ chức, lao động tiền lương**

Xác định nguồn nhân lực là nguồn lực quan trọng nhất, là chìa khóa của thành công nên năm 2014, VietinBankSc tiếp tục chính sách phát triển nguồn nhân lực, chú trọng việc tuyển dụng nhân sự có năng lực, đồng thời cạnh tranh thu hút nhân sự chất lượng cao trên thị trường. Có chính sách đãi ngộ, đề bạt cán bộ theo khả năng, đánh giá năng lực cán bộ lãnh đạo các cấp qua chỉ tiêu kinh doanh; có cơ chế thu hút nhân tài và cơ hội phân đấu, thăng tiến bình đẳng. Việc sắp xếp lại lao động, điều chuyển và bố trí nhân sự phụ trách mảng công việc theo năng lực được thực hiện linh hoạt để cán bộ thường xuyên được trau dồi mở rộng nghiệp vụ, đồng thời tạo điều kiện để hỗ trợ lẫn nhau nhằm đảm



bảo hoàn thành công việc được giao. Đồng thời VietinBankSc cũng thường xuyên tổ chức các khóa học nghiệp vụ và kỹ năng mềm đào tạo cho cán bộ nhân viên Công ty.

Cũng trong năm 2014, VietinBankSc đã áp dụng thành công chính sách lương theo KPIs (lương theo hiệu quả công việc). Bên cạnh đó, Công ty đã tiến hành sửa đổi Quy định chi trả tiền lương cho nhân viên phát triển thị trường, Quy chế tuyển dụng nhân sự,... qua đó tạo động lực cạnh tranh và tăng sức hấp dẫn nhân sự trên thị trường về làm việc tại Công ty. Việc ra đời Quy chế đối thoại định kỳ giúp tăng cường công tác đối thoại trao đổi giữa lãnh đạo – nhân viên và giữa các bộ phận trong Công ty, qua đó kịp thời phát hiện và khắc phục vấn đề còn tồn tại, phát huy điểm mạnh và giá trị văn hóa doanh nghiệp, củng cố sự gắn bó đoàn kết trong nội bộ. Công ty cũng đang xây dựng dự thảo Bộ tiêu chuẩn chất lượng để tăng cường công tác quản trị, nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy.

## **6.6 Công tác hành chính quản trị**

Trong năm 2014, công tác hành chính quản trị cơ bản đáp ứng được nhu cầu hoạt động của Công ty. Cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động chuyên môn được đáp ứng đầy đủ, không để xảy ra các sự cố về an ninh, phòng chống cháy nổ. Hoạt động của các tổ phục vụ, lễ tân, lái xe diễn ra an toàn.

## **II. Mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch kinh doanh năm 2015**

### **1. Nhận định chung năm 2015**

Sang năm 2015, Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) dự báo tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu chỉ đạt 3,5%, thấp hơn 0,3% so với mức dự báo đưa ra tháng 10/2014. Việc hạ mức dự báo là do kinh tế châu Âu tăng trưởng chậm kéo dài với tốc độ tăng trưởng dự báo đạt 1,2% và lạm phát thấp do đầu tư suy yếu và xuất khẩu sang các thị trường mới nổi giảm; kinh tế Nhật dự báo chỉ đạt tốc độ tăng trưởng 0,6% khi các biện pháp kích thích kinh tế không đạt hiệu quả như mong đợi; bên cạnh đó là sự kéo lùi của các nền kinh tế mới nổi đang có xu hướng tăng trưởng chậm lại như Trung Quốc và các cuộc khủng hoảng địa chính trị chưa có dấu hiệu kết thúc. Kinh tế trong nước phải đối mặt với những bất lợi do ảnh hưởng của kinh tế thế giới. Tuy nhiên, với việc tổng cung được cải thiện nhờ quá trình tái cơ cấu, tiêu dùng phục hồi nhờ lạm phát thấp, các cơ hội thị trường mở ra khi Việt Nam hoàn tất đàm phán các Hiệp định Thương mại Tự do (FTA), bắt động sản xuất đầy,... kinh tế Việt Nam dự báo năm 2015 sẽ phục hồi với tốc độ tăng GDP khoảng 6,2%; kim ngạch xuất khẩu tăng khoảng 10%; CPI tăng khoảng 5%.

### **2. Mục tiêu năm 2015 của Công ty**

Với nhận định thị trường như trên, định hướng cơ bản trong hoạt động kinh doanh của VietinBankSc năm 2015 là giảm tỷ trọng đầu tư trái phiếu, tăng tỷ trọng đầu tư cổ



phiếu để tận dụng các cơ hội đầu tư hấp dẫn trên thị trường; đẩy mạnh các hoạt động cung cấp dịch vụ như cho vay giao dịch ký quỹ để tăng thu phí nhưng vẫn đảm bảo quản trị rủi ro tốt; bên cạnh đó sẽ tiến hành đổi mới hệ thống công nghệ thông tin theo hướng hiện đại hóa; tăng cường đội ngũ nhân viên môi giới và tư vấn đầu tư chuyên nghiệp, luôn cập nhật các xu thế sản phẩm dịch vụ mới để tăng chất lượng dịch vụ, đón đầu nhu cầu giao dịch của nhà đầu tư.

Bên cạnh đó, trong bối cảnh hiện nay Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, các Sở Giao dịch, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán đang tích cực hoàn thiện khung pháp lý chuẩn bị cho sự ra đời của Thị trường chứng khoán phái sinh (dự kiến sẽ chính thức đi vào hoạt động trong năm 2016) với kỳ vọng sẽ thu hút thêm vốn, tăng giá trị giao dịch và thanh khoản thị trường. Theo dự thảo Thông tư hướng dẫn tổ chức và hoạt động trên Thị trường chứng khoán phái sinh Việt Nam, công ty chứng khoán phải đáp ứng đủ điều kiện về vốn điều lệ để có thể thực hiện đầy đủ các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán phái sinh (dự kiến tối thiểu 1.200 tỷ đồng). Vốn điều lệ Công ty Chứng khoán Công thương hiện tại là 789,934 tỷ đồng. Năm 2015, Công ty dự kiến tăng vốn điều lệ để đón đầu việc gia nhập và cung cấp đủ dịch vụ trên thị trường chứng khoán phái sinh.

Một số chỉ tiêu chủ yếu của Công ty năm 2015 như sau:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2015
<b>I. Doanh thu</b>	<b>170.000</b>
1. Doanh thu môi giới	42.300
2. Doanh thu từ hoạt động tự doanh (đầu tư chứng khoán, góp vốn)	60.000
3. Doanh thu bảo lãnh phát hành chứng khoán	300
4. Doanh thu đại lý phát hành chứng khoán	2.200
5. Doanh thu từ hoạt động tư vấn	34.700
6. Doanh thu lưu ký chứng khoán	3.800
7. Doanh thu khác	26.700
<b>II. Các khoản giảm trừ doanh thu</b>	<b>0</b>
<b>III. Chi phí</b>	<b>85.000</b>
<b>IV. Lợi nhuận khác</b>	<b>-</b>
<b>V. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>85.000</b>

### 3. Nhiệm vụ cụ thể

#### 3.1 Hoạt động tự doanh và bảo lãnh phát hành



Tái cấu trúc lại tài sản đầu tư của VietinBankSc theo hướng giảm tỷ trọng đầu tư trái phiếu, tăng tỷ trọng đầu tư cổ phiếu để tận dụng các cơ hội đầu tư ngắn hạn trên thị trường. Cân đối thực hiện các nghiệp vụ tiền gửi tiết kiệm, hỗ trợ kinh doanh margin và các hoạt động kinh doanh nguồn khác. Song song với đó là định hướng tiếp tục tăng quy mô tổng tài sản để tăng quy mô hoạt động của Công ty. Do thị trường còn nhiều biến số tiềm ẩn khả năng biến động lớn nên Công ty tiếp tục chú trọng kinh doanh có lãi nhưng phải đảm bảo đồng vốn của nhà đầu tư, theo sát diễn biến của thị trường để kịp thời nắm bắt các cơ hội đầu tư với kỳ vọng gia tăng lợi nhuận từ các khoản đầu tư cổ phiếu trên thị trường niêm yết. Bên cạnh đó, Công ty sẽ đẩy mạnh việc tiếp cận khách hàng tiềm năng, tận dụng lợi thế Ngân hàng mẹ để tiếp tục đầu tư, gia tăng lợi nhuận từ mảng bảo lãnh phát hành.

### **3.2 Hoạt động môi giới chứng khoán**

Tập trung gia tăng thị phần bên cạnh việc đẩy mạnh doanh số môi giới của VietinBankSc. Phát triển mạng lưới giao dịch của Công ty tại các phân khúc khách hàng tiềm năng song song với việc tận dụng nguồn khách hàng từ Ngân hàng mẹ. Đổi mới hệ thống công nghệ thông tin theo hướng hiện đại hóa và cập nhật các xu thế mới để tăng chất lượng dịch vụ, đón đầu các nhu cầu giao dịch của nhà đầu tư. Tăng cường đội ngũ nhân viên môi giới và nhân viên phát triển thị trường cả về số lượng lẫn chất lượng nghiệp vụ, áp dụng cơ chế lương theo doanh thu để tạo động lực mang lại kết quả kinh doanh đột phá cho Công ty. Đẩy mạnh mảng cho vay giao dịch ký quỹ nhưng vẫn chú trọng thực hiện tốt khâu quản trị rủi ro, đảm bảo hoạt động kinh doanh an toàn, hiệu quả.

### **3.3 Hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp**

Tìm kiếm và triển khai các thương vụ tư vấn cổ phần hóa và tư vấn chuyển nhượng các khoản đầu tư tài chính cho các Tổng Công ty, Tập đoàn nhà nước đang có đề án tái cơ cấu. Tăng cường tìm kiếm các hợp đồng mang lại giá trị gia tăng như tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp, thu xếp vốn, tư vấn M&A,... Bên cạnh đó, thông qua việc khai thác lợi thế là công ty con của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, VietinBankSc chủ động phối kết hợp với các đơn vị trong hệ thống Ngân hàng mẹ, đồng thời mở rộng quan hệ với các tổ chức tài chính, tổ chức kinh tế để tiếp tục đẩy mạnh các nghiệp vụ tư vấn tài chính.

### **3.4 Hoạt động dịch vụ chứng khoán**

Năm 2015 bộ phận dịch vụ chứng khoán dự kiến sẽ phối hợp chặt chẽ với bộ phận môi giới và tư vấn tài chính doanh nghiệp để tiếp cận khách hàng, chào dịch vụ quản lý cổ đông, tư vấn đăng ký chứng khoán,...; đồng thời phối hợp với bộ phận IT nghiên cứu triển khai việc hiện đại hóa cơ sở hạ tầng Công nghệ thông tin để tăng chất lượng dịch vụ. Tăng cường tiếp thị và quảng bá các dịch vụ chứng khoán như cho vay giao dịch ký



quỹ, lưu ký, đăng ký chứng khoán và quản lý sổ cổ đông,... song song với việc đẩy mạnh công tác chăm sóc khách hàng.

### 3.5 Các hoạt động hỗ trợ

Hoạt động nghiên cứu phân tích sẽ tiếp tục được nâng cao chất lượng về nội dung và đa dạng về hình thức báo cáo nhằm đáp ứng nhu cầu nhà đầu tư và phục vụ cho các hoạt động tự doanh, môi giới, tư vấn đầu tư,.. Mảng công nghệ thông tin sẽ được tiếp tục củng cố để gia tăng tiện ích cho khách hàng và phục vụ cho yêu cầu quản trị của Công ty. Năm 2015, Công ty sẽ tiếp tục đầu tư vào hệ thống Core chứng khoán và Contact Center để hiện đại hóa hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin, nâng cao chất lượng dịch vụ và chăm sóc khách hàng, tiếp tục nâng cao tỷ lệ nhà đầu tư sử dụng dịch vụ giao dịch trực tuyến và giao dịch qua điện thoại tại Công ty để tiết kiệm được nhân công phục vụ và các chi phí khác, tăng năng suất lao động cho bộ phận môi giới và dịch vụ chứng khoán.

Công tác quản trị rủi ro, kiểm tra kiểm soát nội bộ tiếp tục được chú trọng để kịp thời xử lý các vi phạm pháp luật, các sai sót trong quá trình tác nghiệp. Ban hành, hoàn thiện và giám sát tuân thủ các quy trình, quy chế đảm bảo an toàn tài sản của Công ty và nhà đầu tư. Hệ thống kế toán tài chính của Công ty được vận hành tốt để quản lý minh bạch tài sản, tiền vốn của Công ty cũng như của nhà đầu tư.

Công tác tổ chức cán bộ tiếp tục được hoàn thiện, tái cấu trúc lực lượng lao động để đáp ứng tốt nhu cầu hoạt động kinh doanh và quản lý của Công ty. Thực hiện định biên lao động để tăng năng suất lao động, giảm chi phí; tổ chức các khóa đào tạo nhằm nâng cao nghiệp vụ; thực hiện các chế độ phúc lợi đảm bảo quyền và lợi ích của người lao động. Tiếp tục đổi mới cơ chế chính sách cho phù hợp với xu hướng và mục tiêu phát triển trong từng thời kỳ nhằm tạo động lực khuyến khích người lao động trong toàn Công ty và thu hút ngày càng nhiều hơn nhân sự chất lượng cao về Công ty. Bên cạnh đó, Công ty vẫn chú trọng quản lý chặt chẽ các hoạt động mua sắm và sử dụng công cụ lao động, văn phòng phẩm, điện nước, ô tô, v.v nhằm tiết kiệm chi phí.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2015

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Vũ Hùng Sơn



# **BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT**

**NĂM  
2015**

Kính thưa Quý cổ đông,

Ban Kiểm soát (BKS) Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả kiểm tra, giám sát năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015.

## **I. CƠ CẤU BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2014 - 2019:**

- BKS được ĐHCĐ bầu với nhiệm kỳ 05 năm. BKS hiện có 03 thành viên, trong đó có 01 thành viên chuyên trách, 01 thành viên kiêm nhiệm phụ trách bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty, 01 thành viên là cán bộ của NHCT VN kiêm nhiệm thành viên BKS của Công ty.

## **II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2014**

Hoạt động của BKS được thực hiện theo Quy chế, Quy trình Kiểm tra kiểm soát đã được ĐHCĐ thông qua và Điều lệ Công ty. Trong năm 2014 BKS đã thực hiện các công việc sau:


- Tham gia các cuộc họp định kỳ cũng như đột xuất của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Tổng Giám đốc. Đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu kinh doanh của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, trung thực trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán, báo cáo tài chính, báo cáo Tỷ lệ an toàn tài chính và việc chấp hành Điều lệ Công ty Chứng khoán Công thương, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Quyết định của HĐQT.
- Thẩm định báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo Tài chính, báo cáo các tỷ lệ an toàn tài chính hàng quý, bán niên và hàng năm của Công ty.
- Phân tích, đánh giá hoạt động kinh doanh; trên cơ sở đó, đưa ra các biện pháp chấn chỉnh, khắc phục sai phạm, hạn chế rủi ro trong hoạt động kinh doanh.
- Giám sát việc chấp hành các văn bản chính sách của nhà nước; quy trình, quy chế và các quy định nội bộ của Công ty. Giám sát việc chỉnh sửa quy trình, quy chế.
- Tiến hành rà soát Quy trình, quy chế và các quy định nội bộ Công ty để kiến nghị các Phòng ban liên quan Ban hành lại, chỉnh sửa, bổ sung. ✓



- Tham gia vào các buổi làm việc của Ban lãnh đạo với các sở ngành có liên quan để đẩy nhanh tiến độ mua hóa giá nhà đất tại 304-306 Bà Triệu – Hai Bà Trưng – Hà Nội (Trụ sở chính Công ty).
- Thực hiện giám sát việc kiểm phiếu xin ý kiến các cổ đông về phương án điều chỉnh chỉ tiêu lợi nhuận năm 2014.
- Tham gia vào tiến trình hiện đại hóa hệ thống CNTT: thẩm định đánh các nhà cung cấp giải pháp core để thay thế, việc nâng cấp các phần mềm, tìm hiểu hệ thống contact center.

### **KẾT QUẢ CỤ THỂ:**

#### **1. Giám sát công tác quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc**

- Các thành viên trong Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2014, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.
- Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo kịp thời và theo sát mục tiêu kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đề ra, công tác quản lý và điều hành kinh doanh đều được thực hiện trong khuôn khổ của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp; Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức họp thường kỳ hàng tháng để xây dựng kế hoạch hoạt động công tác tháng, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và thường xuyên đôn đốc kiểm tra việc thực hiện kết quả kinh doanh của Công ty.
- Hội đồng quản trị đã ban hành các quy chế, quy định, quy trình và các quyết định về công tác quản trị nội bộ đúng quy định của Điều lệ Công ty; sửa đổi và bổ sung kịp thời một số quy định quản lý cho phù hợp với pháp luật hiện hành.
- Với nhận định trong năm 2014 nền kinh tế còn nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã có những bước đi phù hợp như: tập trung đẩy mạnh kinh doanh nguồn vốn với lãi suất cao và an toàn; phát triển các dịch vụ như môi giới, tư vấn tăng thu phí dịch vụ. Do vậy, năm 2014, Công ty hoạt động an toàn và thực hiện đạt chỉ tiêu lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông giao.
- Các hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2014 về cơ bản được Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc chỉ đạo thường xuyên, chặt chẽ, tuân thủ các quy định của nhà nước, quy trình quy chế của Công ty. Năm 2014, Công ty không phát sinh bất cứ vấn đề tranh chấp nào liên quan đến hoạt động kinh doanh. 



## 2. Giám sát hoạt động, kinh doanh:

BKS thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy trình, quy chế, các quy định về quản lý rủi ro trong các hoạt động kinh doanh của Công ty. Các hoạt động kinh doanh của Công ty đều được kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo thực hiện đúng, đầy đủ theo các quy trình, quy định nội bộ và tuân thủ pháp luật.

- Hoạt động kiểm tra kiểm soát được tiến hành thường xuyên và liên tục đối với các Phòng ban, đơn vị trong Công ty, tuy nhiên việc kiểm tra giám sát cũng được trọng tâm và các bộ phận có tiềm ẩn rủi ro như (1) Hoạt động tự doanh nơi sử dụng phần lớn nguồn lực của Công ty (*kiểm tra tập trung vào các khoản đầu tư trái phiếu, hoạt động mua bán cổ phiếu niêm yết trên sàn, hoạt động bảo lãnh phát hành, các hợp đồng đầu tư*); (2) hoạt động cho vay ký quỹ mua chứng khoán (*tập trung kiểm tra giám sát việc chấp hành các hạn mức, tỷ lệ cho vay, các tỷ lệ bảo đảm an toàn Call margin, call force sale theo quy định của UBCK, chính sách cho vay của Công ty*); (3) hoạt động nghiệp vụ mở tài khoản và cung cấp dịch vụ cho khách hàng (*tập trung vào tính chất pháp lý của các hồ sơ, nghiệp vụ; quy trình luân chuyển hồ sơ chứng từ, cơ sở pháp lý và hồ sơ cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng cho khách hàng*); (4) hoạt động môi giới chứng khoán (*tập trung giám sát các hoạt động giao dịch mua bán chứng khoán phát sinh hàng ngày*).
- Giám sát hoạt động tài chính: Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, trung thực trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán, báo cáo tài chính, báo cáo Vốn khả dụng và việc chấp hành Điều lệ Công ty Chứng khoán Công thương, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Quyết định của HĐQT. Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo Tài chính, báo cáo các tỷ lệ bảo đảm an toàn tài chính hàng quý, bán niên và hàng năm của Công ty.
- Đối với hoạt động nghiệp vụ hỗ trợ khác: Công nghệ thông tin, Tổ chức hành chính: BKS chỉ đạo và phối hợp với bộ phận kiểm tra, kiểm soát nội bộ định kỳ/ đột xuất kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật, UBCK và cơ chế, quy chế nội bộ. Thông qua quá trình kiểm tra, giám sát đưa ra các kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các bộ phận trên, góp phần tránh được các rủi ro trong hoạt động.

## 3. Soát xét Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt. BKS đã thực hiện soát xét Báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS), hệ thống kế toán doanh nghiệp và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2014 của Công ty tuân thủ chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) và hệ thống kế toán doanh nghiệp, báo cáo đã phản ánh đầy đủ tình



hình hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty, được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định tại Thông tư số Thông tư số 95/2008/TT-BTC ngày 24/10/2008 và Thông tư số 162/2010/TT-BTC ngày 20/10/2010 của Bộ tài chính hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán, phù hợp với các quy định hiện hành.

- Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2014 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.
- Số liệu tóm tắt bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2014 của Công ty như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	So sánh cuối năm so với đầu năm	
				Số tuyệt đối	Tỷ lệ (%)
<b>A</b>	<b>Tài sản</b>				
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>476.819.722.790</b>	<b>847.603.871.507</b>	<b>(370.784.148.717)</b>	<b>(43,74)</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	272.255.464.714	454.567.304.014	(182.311.839.300)	(40,11)
2	Các khoản đầu tài chính ngắn hạn	35.043.768.318	328.686.093.744	(293.642.325.426)	(89,34)
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	168.917.570.473	63.417.061.287	105.500.509.186	166,36
4	Hàng tồn kho	60.490.056	84.987.510	(24.497.454)	(28,82)
5	Tài sản ngắn hạn khác	542.429.229	848.424.952	(305.995.723)	(36,07)
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>662.458.472.882</b>	<b>234.669.541.320</b>	<b>427.788.931.562</b>	<b>182,29</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-	-
2	Tài sản cố định	43.420.289.225	5.487.762.413	37.932.526.812	691,22
3	Bất động sản đầu tư	-	-	-	-
4	Các khoản đầu tài chính dài hạn	600.268.692.099	209.652.256.656	390.616.435.443	186,32
5	Tài sản dài hạn khác	18.769.491.558	19.529.522.251	(760.030.693)	(3,89)
	<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>1.139.278.195.672</b>	<b>1.082.273.412.827</b>	<b>57.004.782.845</b>	<b>5,27</b>



B	Nguồn vốn				
I	Nợ phải trả	213.282.469.410	182.421.548.196	30.860.921.214	16,92
1	Nợ ngắn hạn	211.642.220.599	180.118.164.589	31.524.056.010	17,50
2	Nợ dài hạn	1.640.248.811	2.303.383.607	(663.134.796)	(28,79)
II	Vốn chủ sở hữu	925.995.726.262	899.851.864.631	26.143.861.631	2,91
1	Vốn chủ sở hữu	925.995.726.262	899.851.864.631	26.143.861.631	2,91
	<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>1.139.278.195.672</b>	<b>1.082.273.412.827</b>	<b>57.004.782.845</b>	<b>5,27</b>

- Tổng tài sản đạt 1.139.278 triệu đồng, tăng 57.005 triệu đồng (5,27%) so với 31/12/2013, trong đó:

✓ Tài sản ngắn hạn 476.820 triệu đồng, giảm 370.784 triệu đồng (- 43,74%) so với 31/12/2013.

Cơ cấu tài sản ngắn hạn thay đổi theo hướng giảm các khoản tương đương tiền (từ 287.000 triệu đồng xuống 67.000 triệu đồng; giảm các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn (từ 328.686 triệu đồng xuống 35.044 triệu đồng), các khoản phải thu tăng 166,36% so với 31/12/2013 chủ yếu là khoản phải thu từ hoạt động giao dịch chứng khoán. Nguyên nhân của sự thay đổi trên là do năm 2014 lãi suất giảm, diễn biến của thị trường chứng khoán và môi trường kinh doanh không thuận lợi như dự báo ban đầu, Công ty thực hiện giảm tỷ trọng đầu tư cổ phiếu niêm yết, các khoản tiền gửi.

✓ Tài sản dài hạn 662.458 triệu đồng, tăng 427.789 triệu đồng (+182,29%) so với 31/12/2013. Trong đó, tài sản cố định tăng 37.932 triệu đồng (+691,22%), các khoản đầu tư tài chính dài hạn tăng 390.616 triệu đồng, nguyên nhân năm 2014 Công ty đẩy mạnh các hoạt động đầu tư trái phiếu, góp vốn dài hạn, và thực hiện mua hóa giá nhà, quyền sử dụng đất.

- Nợ phải trả là 213.282 triệu đồng, tăng 30.861 triệu đồng (+16,92%) so với 31/12/2013. Nguyên nhân tăng chủ yếu do tăng khoản phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán.

- Vốn chủ sở hữu đạt 925.996 triệu đồng, tăng 26.144 triệu đồng (+2,91%) so với 31/12/2013.

- Thặng dư vốn cổ phần 6.273 triệu đồng, cổ phiếu quỹ 256 triệu đồng, trong năm Công ty đã thực hiện bán số lượng 1.253.300 cổ phiếu quỹ (còn lại 36.700 cổ phiếu).

- Lợi nhuận chưa phân phối là 101.686 triệu đồng.



#### **4. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Hội đồng quản trị**

Hàng tháng, BKS giám sát việc triển khai Nghị quyết Hội đồng quản trị về các chỉ tiêu kinh doanh, các khoản đầu tư, các công việc đã thực hiện/chưa thực hiện; nắm bắt những khó khăn vướng mắc của Ban điều hành trong việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị. Thông qua việc giám sát thực hiện Nghị quyết Hội đồng quản trị, BKS đã giúp Ban điều hành đôn đốc chấn chỉnh các phòng ban, chi nhánh thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh đã đề ra cũng như phản ánh kịp thời các vướng mắc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ kinh doanh.

#### **5. Giám sát việc ban hành, sửa đổi hệ thống cơ chế, quy chế, quy định, quy trình**

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành luôn xác định việc hoàn thiện, bổ sung quy trình nghiệp vụ và cập nhật các cơ chế chính sách mới là việc làm mang tính thường xuyên, liên tục để đảm bảo mọi hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Trong năm 2014, BKS đã trình HĐQT ban hành Quy định khung quản trị rủi ro, trình ĐHCĐ thông qua Quy trình KTKS của BKS. BKS đã phối hợp với Phòng KTKSNB tiến hành rà soát tổng thể hệ thống văn bản (quy trình, quy chế) của Công ty và đưa ra các kiến nghị, kế hoạch chỉnh sửa cụ thể đối với từng văn bản.

#### **6. Chỉ đạo công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ**

Hoạt động kiểm tra, kiểm soát nội bộ là một bộ phận không tách rời của hoạt động nghiệp vụ, đảm bảo Công ty chứng khoán an toàn, hiệu quả và bền vững.

Trong năm 2014, BKS cùng với Phòng KTKSNB đã kiểm tra toàn diện các nghiệp vụ, hoạt động của Công ty, qua kiểm tra đã phản ánh kịp thời các sai sót trong quá trình tác nghiệp. Nhờ vậy, công tác quản trị rủi ro ngày càng được các Phòng ban, Chi nhánh chú trọng, các bước thực hiện bài bản, nề nếp hơn giúp nâng cao hiệu quả tham mưu cho Ban Lãnh đạo trong quá trình ra quyết định chỉ đạo, điều hành đảm bảo bám sát thực tế, an toàn cho hệ thống.

### **III. ĐỊNH HƯỚNG VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2015 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

- Tiếp tục nâng cao chất lượng kiểm tra. Đào tạo nâng cao trình độ của cán bộ kiểm tra qua việc tham gia các khóa tập huấn kỹ năng kiểm tra của NHCT VN tổ chức; tham gia các lớp học tập nâng cao hiểu biết chuyên môn của cán bộ kiểm tra về thị trường chứng khoán;
- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện mối quan hệ giữa các bộ phận quản trị rủi ro gồm: BKS, bộ phận kiểm toán nội bộ, Bộ phận kiểm tra kiểm soát nội bộ; bộ phận quản lý



rủi ro để đảm bảo các bộ phận này vận hành thống nhất và phát huy hiệu quả trong quản trị rủi ro.

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành về việc chấp hành các quy định của Nhà nước, quy trình, quy chế của Công ty, Kiểm tra, giám sát việc ban hành các quy trình, quy chế.
- Tập trung kiểm tra, giám sát thường xuyên các nghiệp vụ có mức độ rủi ro cao như nghiệp vụ tự doanh, môi giới, nghiệp vụ giao dịch ký quỹ. Thực hiện công tác pháp chế đồng thời với việc kiểm tra trước đối với các hợp đồng kinh tế, hợp đồng dịch vụ, các hợp đồng thỏa thuận với các đối tác của Công ty. Tiến hành kiểm tra thường xuyên cũng như định kỳ các hoạt động nghiệp vụ Tư vấn tài chính doanh nghiệp, Công nghệ thông tin, tổ chức hành chính, kế toán tài chính;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính tháng/ quý/ năm; thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo tài chính năm 2015. Kiểm tra hoạt động kinh doanh vốn và việc sử dụng các nguồn lực của Công ty.

#### IV. KIẾN NGHỊ

BKS có một số kiến nghị, đề xuất với Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty như sau:

- Nghiên cứu đón đầu thực hiện nghiệp vụ phái sinh khi UBCKNN chính thức cho phép cũng như đề xuất phương án tăng vốn điều lệ lên mức cần thiết để thực hiện nghiệp vụ này.
- Tiếp tục củng cố và đầu tư hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, làm nền tảng phát triển sản phẩm dịch vụ có tính cạnh tranh. Xem xét hoàn thiện đầu tư thay thế Core hiện tại, đầu tư hệ thống Contact Center trong năm 2015.
- Tiếp tục theo dõi làm việc với các Sở, ngành hoàn thiện các thủ tục pháp lý nhận quyền sở hữu công trình trên đất và quyền sử dụng đất 50 năm tại 304-306 Bà Triệu. Nghiên cứu khả năng đầu tư cũng như đề xuất thực hiện dự án “Đầu tư xây dựng trụ sở Công ty”.
- Nâng cao chất lượng các mặt nghiệp vụ, phát huy thế mạnh mạng lưới Chi nhánh NHCT VN và hệ thống khách hàng của NHCT VN trên cả nước để phát triển khách hàng. Tìm kiếm các cơ hội bán chéo sản phẩm với NHCT VN và các Chi nhánh; phối hợp chặt chẽ với Phòng Thị trường vốn – NHCT VN để thực hiện các deal tư vấn trái phiếu (Nghiệp vụ TVTCDN).
- Phát triển hoạt động của Bộ phận Nghiên cứu phân tích hỗ trợ bộ phận Môi giới trong việc chăm sóc khách hàng cũ và thu hút khách hàng mới đến giao dịch chứng khoán tại Công ty đồng thời hỗ trợ nghiệp vụ tự doanh nâng cao hiệu quả đầu tư;

- Tiếp tục nghiên cứu, sắp xếp mô hình hoạt động Môi giới phù hợp với thị trường hiện tại thông qua một cơ chế lương động lực, đủ mạnh cho cán bộ môi giới phát triển khách hàng, coi hoạt động Môi giới chứng khoán là hoạt động hết sức quan trọng để khẳng định vị thế của Công ty trên thị trường.
- Luôn xác định quản trị rủi ro là một trong những nhiệm vụ thiết yếu, làm nền tảng cho các dịch vụ hoạt động an toàn, tạo uy tín cho khách hàng. Ngoài việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Công ty cũng phải tuân thủ các nguyên tắc hoạt động, chuẩn mực của thị trường.

*Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2015*

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Đinh Huy Kiên**